

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM YÊN  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2017/HSST  
Ngày: 20/12/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Anh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phan Thị Bích

2. Ông Lê Quang Luân

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Tạ Ngọc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN T (tên gọi khác: Trần T Q)**, sinh ngày 16/01/1998, tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn 65, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Trần Văn C (tên gọi khác: Trần C), sinh năm 1974 và con bà Vũ Thị T, sinh năm 1975;

Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ hai;

Vợ, con: Chưa có;

\* Tiền án: Không.

\* Tiền sự: Ngày 23/5/2017 Công an huyện H, tỉnh Tuyên Quang, lập biên bản vi phạm hành chính đối với Trần T, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 06/6/2017, Chủ tịch UBND xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 43/QĐ-UBND, đối với Trần T trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày 06/6/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2017, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

**NHẬN THẤY:**

Bị cáo Trần T (tên gọi khác: Trần T Q), bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút, ngày 18/10/2017 tại thôn t 10, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, Tổ công tác Đội điều tra tội phạm về ma Ty Công an huyện H, tỉnh Tuyên Quang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần T (tên gọi khác: Trần T Q), trú tại thôn 65, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma Ty. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nhỏ được gói bên ngoài là 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (Một nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam bên trong là lớp nilon chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, T khai là Heroine (Hêrôin), cất giấu ở gấu ống quần soóc bên phải đang mặc, với mục đích là để sử dụng cho bản thân. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma Ty trong cơ thể T có kết quả (+) dương tính (có chất ma túy trong cơ thể).

Quá trình điều tra Trần T (tên gọi khác: Trần T Q) khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 18/10/2017, T đón xe ô tô khách từ nhà tại thôn 65, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, đi đến khu vực cầu V thuộc thị trấn V, huyện B, tỉnh H, và mua ma Ty (Hêrôin) của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ với giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được Hêrôin, T cất giấu ở gấu ống quần soóc bên phải đang mặc và đón xe ô tô khách đi về Km 64, thuộc thôn t 10, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, T xuống xe thì gặp Tổ công tác Đội điều tra tội phạm về ma Ty Công an huyện H, tỉnh Tuyên Quang, mời T về UBND xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, để xét nghiệm tìm chất ma Ty. Biết không thể che giấu được nên T đã tự giác giao nộp 01 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà mà T khai là Hêrôin. Tổ công tác Đội điều tra tội phạm về ma Ty Công an huyện Hàm Yên, đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 506/GĐKTHS ngày 20/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong bì dán kín thu giữ của Trần T (tên gọi khác: Trần T Q) gửi giám định là Heroine (Hêrôin); trọng lượng 0,103g (Không phải một không ba gam).

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã thu giữ: 01 (một) bì niêm phong có chữ ký giáp lai của Trần T (tên gọi khác: Trần T Q) và 05 hình dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Trước Cơ quan điều tra, Trần T (tên gọi khác: Trần T Q) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 55/QĐ-KSĐT ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Trần T (tên gọi khác: Trần T Q) về tội *Tàng trữ trái phép chất ma Ty* theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo T tiếp tục khai nhận hành vi tàng trữ Hêrôin mục đích để bản thân sử dụng chứ không bán cho ai, nhưng khi đang để Hêrôin trong gấu ống quần soóc bên phải đang mặc thì bị phát hiện và bắt giữ. Bị cáo có trực tiếp chứng kiến niêm phong và mở niêm phong bì Hêrôin đã thu giữ trên người bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì về kết quả giám định 01 bì Hêrôin đã thu giữ trên người bị cáo,

và không yêu cầu giám định lại; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo là đúng tội, không oan.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên nội dung, phạm vi vụ án đã truy tố đối với bị cáo Trần T (tên gọi khác Trần T Quân) và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần T (tên gọi khác: Trần T Q) phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017, của Quốc hội, về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

- Xử phạt: Bị cáo Trần T (tên gọi khác: Trần T Q) từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/10/2017.

Bị cáo là người nghiện ma Túy; bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

+ Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa chất Hêrôin.

+ Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (Một nghìn đồng) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, mà bị cáo dùng để gói Hêrôin, có trong phong bì đựng Hêrôin đã niêm phong.

+ Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, và bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với nội dung luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ nhất để sớm về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Về hành vi phạm tội Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định, nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 18/10/2017 tại thôn t 10, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, Trần T (tên gọi khác: Trần T Q) trú tại thôn 65, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, có hành vi tàng trữ trái

phép 0,103g (Không phải một không ba gam) Hêrôin mục đích để bản thân sử dụng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang, truy tố Trần T (tên gọi khác: Trần T Q) về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, việc sử dụng ma túy trái phép có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân và kinh tế gia đình, gây mất trật tự ở địa phương, nhưng bị cáo vẫn cố ý sử dụng ma túy trái phép dẫn đến tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng do lỗi cố ý, nên cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật, và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 (công bố ngày 09/12/2015) quy định: Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới...và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật có hiệu lực. Tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù; tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Như vậy, theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn, các tình tiết giảm nhẹ và chính sách hình sự mới của Nhà nước theo hướng có lợi cho người phạm tội, nên xử phạt bị cáo mức án như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang, đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

Bị cáo là người nghiện ma túy, phạm tội không vì mục đích vụ lợi; bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: 01 phong bì đựng Hêrôin đã niêm phong là vật chứng của vụ án. Xét thấy đây là vật cầm lưu hành trái phép nên tịch thu, tiêu hủy; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (Một nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, mà bị cáo dùng để gói Hêrôin, là tiền dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

Đối với đối người đàn ông đã bán Hêrôin cho bị cáo tại khu vực cầu V thuộc thị trấn V, huyện B, tỉnh H, do không xác định được tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này, nên không có căn cứ xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, và bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **TRẦN T (tên gọi khác: Trần T Q)** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

\* Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017, của Quốc hội.

\* Xử phạt: Bị cáo **TRẦN T (tên gọi khác: Trần T Q)** 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/10/2017.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì đựng Hêrôin đã niêm phong (Tình trạng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hàm Yên với Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang lập ngày 23/11/2017).

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (Một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (Một nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, mà bị cáo dùng để gói Hêrôin có trong phong bì đựng Hêrôin đã niêm phong ở trên.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo **TRẦN T (tên gọi khác: Trần T Q)** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo **TRẦN T (tên gọi khác: Trần T Q)** được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THA DS huyện Hàm Yên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Anh Tuấn**